ĐỂ THI KẾT THÚC HỌC PHẢN HỆ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY HỌC KỲ 1. NĂM HỌC 2023-2024

Học phần Toán rời rạc

Số tín chỉ: 3

Mā học phần: 1050075

Khóa: 45

Thời gian làm bài: 90 phút (Không kế thời gian phát để)

(Sinh viên không được sử dụng tài liệu tham khảo khi làm bài)

Câu I (4 điểm) Gọi S là tập các số nguyên dương có 6 chữ số đôi một khác nhau.

I. (1,0 điểm) Tính số phần từ của S. A3CSO

2. (1,0 điểm) Gọi $\mathbf{B} = \{x \in \mathbf{S} \mid x \text{ là số chắn}\}$. Tính số phần từ của \mathbf{B} .

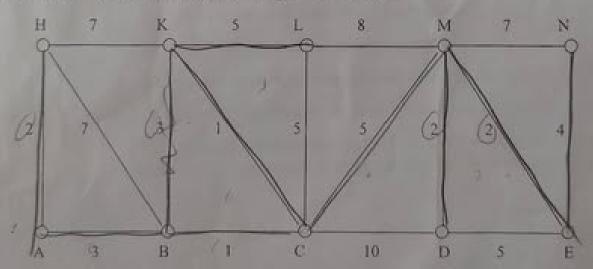
3. (1,0 điểm) Gọi $C = \{x \in S | x \text{ có các chữ số sắp theo thử tự giảm dẫn}\}, ví dụ: 976530,$

864321. Tính số phần từ của C. Cio

4. (1.0 điểm) Gọi $D = \{x \in S | x > 560000\}$. Tính số phần từ của D.

Câu II (2 điểm) Một trung tâm máy tính có 151 máy vi tính. Các máy của trung tâm được dặt tên bởi một số nguyên từ 1 đến 300 sao cho không có hai máy nào được đặt tên trùng nhau. Chứng minh rằng tồn tại ít nhất 02 máy có tên là các số nguyên liên tiếp.

Câu III (4 điểm) Cho G là đồ thị có trọng số như hình vẽ:



- I. (1,0 điểm) Viết ma trận trọng số biểu diễn đồ thị G
- (1,5 điểm) Tim một cây khung có trọng số bể nhất của G theo thuật toán Prim và cho biết trọng số của cây khung này.
- 3. (1,5 điểm) Tim một đường đi ngắn nhất từ đình H đến đính N theo thuật toán Dijkstra và cho biết độ dài đường đi này.